Cơ quan phát hành: Văn phòng Chính phủ

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1744/BC-VPCP	*Hà Nội, ngày 04 tháng 3 năm 2025*

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện nhiệm vụ giao và tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết Luật, Nghị quyết của Quốc hội thuộc thẩm quyền của Chính phủ tháng 02 năm 2025

(Tài liệu phục vụ phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 02/2025)

Kính gửi:
- Chính phủ;
- Thủ tướng Chính phủ.

Văn phòng Chính phủ xin báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao các bộ, cơ quan, địa phương, trong đó có kết quả thực hiện nhiệm vụ, công việc trọng tâm trong tháng 02/2025 và tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết Luật, Nghị quyết của Quốc hội thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tháng 02/2025, như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIAO VÀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ giao

a) Qua tổng hợp báo cáo của các bộ, cơ quan, địa phương, kết hợp rà soát, theo dõi tình hình thực hiện nhiệm vụ giao của các bộ, cơ quan, địa phương và số liệu trên Hệ thống phần mềm theo dõi của Văn phòng Chính phủ: Trong tháng 02/2025, có 1.379 nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao các bộ, cơ quan, địa phương. Lũy kế từ 01/01/2024 đến 28/02/2025, có tổng số 22.069 nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao. Trong đó, đã hoàn thành: 14.601 nhiệm vụ, chiếm 66,16%; 7.098 nhiệm vụ đang thực hiện trong hạn, chiếm 32,16%; 370 nhiệm vụ quá hạn chưa hoàn thành, *chiếm 1,68% - tăng 0,23% so với tháng trước nhưng giảm 0,15% so với cùng kỳ năm trước (Phụ lục I kèm theo)*.

b) Tại các Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ năm 2024 và tháng 01/2025[1] có 825 nhiệm vụ giao các bộ, cơ quan, địa phương. Đến nay, đã hoàn thành 728 nhiệm vụ, chiếm 88,2%; còn 97 nhiệm vụ trong hạn, chiếm 11,8% đang được

[1] Các Nghị quyết số: 20/NQ-CP ngày 05/02/2024, 28/NQ-CP ngày 05/3/2024, 44/NQ-CP ngày 05/4/2024, 65/NQ-CP ngày 07/5/2024, 82/NQ-CP ngày 05/6/2024, 108/NQ-CP ngày 10/7/2024, 122/NQ-CP ngày 08/8/2024, 128/NQ-CP ngày 08/9/2024, 188/NQ-CP ngày 11/10/2024, 218/NQ-CP ngày 12/11/2024, 233/NQ-CP ngày 10/12/2204, 09/NQ-CP ngày 10/01/2025, 27/NQ-CP ngày 07/02/2025 của Chính phủ.

các bộ, cơ quan, địa phương triển khai thực hiện (không có nhiệm vụ quá hạn). Văn phòng Chính phủ tiếp tục chủ động đôn đốc các bộ, cơ quan, địa phương khẩn trương thực hiện.

c) Về nhiệm vụ trọng tâm: Trong tháng 02/2025, có 122 nhiệm vụ trọng tâm giao phải hoàn thành trong tháng. Đến nay, có 71 nhiệm vụ hoàn thành đúng tiến độ; còn 51 nhiệm vụ (chiếm 41,8%) cần tập trung đôn đốc và khẩn trương hoàn thành, giao các bộ, cơ quan: Công Thương: 10; Ngoại giao: 07; Tài chính: 04; Kế hoạch và Đầu tư: 05; Thông tin và Truyền thông: 03; Khoa học và Công nghệ: 03; Công an: 02; Y tế: 02; Giao thông vận tải: 02; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 02; Tài nguyên và Môi trường: 01; Xây dựng: 01; Thanh tra Chính phủ: 01; Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 01; Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp: 01; Đài Tiếng nói Việt Nam: 01; Hà Nội: 02; Nam Định: 01; Tiền Giang: 01; Quảng Nam: 01 *(Chi tiết tại Phụ lục II[2]).*

2. Kết quả thực hiện Chương trình công tác

Trong 2 tháng đầu năm 2025, các bộ, cơ quan, địa phương phải trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 106 đề án. Đến nay, đã trình 76 đề án, còn 30 đề án quá hạn chưa trình[3], chiếm 28,3% - giảm 9,4% so với tháng trước và giảm 10,2% so với cùng kỳ năm trước (tháng 02/2024, có 32/83 đề án chưa trình, chiếm 38,5%). Văn phòng Chính phủ tiếp tục đôn đốc các bộ, cơ quan, địa phương khẩn trương trình các đề án, bảo đảm chất lượng, tiến độ, khắc phục tình trạng phát sinh nợ đọng mới.

3. Một số nhiệm vụ trọng tâm giao trong tháng 02 chưa hoàn thành

- *Bộ Kế hoạch và Đầu tư* quá hạn báo cáo, đề xuất Thủ tướng Chính phủ: *(1)* Đề xuất phương án xử lý đề nghị hỗ trợ kinh phí thực hiện các đoạn tuyến đầu tư Dự án tuyến đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh theo hướng ngân sách Trung ương hỗ trợ địa phương 50% tổng kinh phí; *(2)* Việc thẩm định Đề án thành lập Khu thương mại tự do Đà Nẵng.

- *Bộ Tài chính* chưa báo cáo, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ: *(1)* Dự thảo Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2025 và Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước; *(2)* Quy hoạch tổng thể hệ thống kho dự trữ quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- *Bộ Công Thương* quá hạn báo cáo, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ: *(1)* Dự thảo Nghị định quy định tiêu chí xác định hàng hóa có xuất xứ Việt Nam đối với hàng hóa lưu thông trong nước; *(2)* Đề án phát triển công nghiệp sinh học ngành kinh tế - kỹ thuật lĩnh vực Công Thương; *(3)* Chiến lược phát triển ngành điện lực Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- *Bộ Ngoại giao* quá hạn báo cáo, trình Thủ tướng Chính phủ: *(1)* Chiến lược xây dựng và phát triển ngành ngoại giao đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; *(2)* Dự

---

[2] Không nêu chi tiết 09 nhiệm vụ mật giao các Bộ: Ngoại giao: 04; Công an: 01; Kế hoạch và Đầu tư: 01; Công Thương: 01; Khoa học và Công nghệ: 01; Thông tin và Truyền thông: 01.

[3] **30 đề án quá hạn** chưa trình do các bộ, địa phương chủ trì xây dựng, trình: Lao động – Thương binh và Xã hội: 08; Giao thông vận tải: 05; Tài chính: 02; Công Thương: 02; Quốc phòng: 02; Công an: 02; Giáo dục và Đào tạo: 01; Y tế: 01; Tư pháp: 01; Kế hoạch và Đầu tư: 01; Nội vụ: 01; Ngoại giao: 01; Thông tin và Truyền thông: 01; Khoa học và Công nghệ: 01; Ninh Bình: 01.

thảo Quyết định về chủ trương đàm phán Hiệp định giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ UAE về miễn thị thực cho người mang hộ chiếu phổ thông.

- *Bộ Y tế* chưa trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ: *(1)* Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; *(2)* Nghị định quy định về đào tạo chuyên sâu đặc thù trong lĩnh vực sức khỏe.

- *Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn* chậm báo cáo Thủ tướng Chính phủ về hiện trạng triển khai thực hiện quy hoạch hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá.

- *Bộ Tài nguyên và Môi trường* chưa báo cáo, trình Thủ tướng Chính phủ Dự thảo Quyết định Thủ tướng Chính ban hành Quy chế ứng phó sự cố chất thải.

- *Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định* quá hạn báo cáo Thủ tướng Chính phủ về danh mục đơn vị sự nghiệp công lập chuyển thành công ty cổ phần giai đoạn 2021 - 2025.

- *Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam* quá hạn báo cáo Thủ tướng Chính phủ Đề án Bảo tồn và phát huy giá trị Di sản văn hóa thế giới Đô thị cổ Hội An đến năm 2030, định hướng đến năm 2035.

4. Đánh giá chung

Nhìn chung, các bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ giao; coi đây là công việc thường xuyên, trọng tâm trong chỉ đạo, điều hành và đã có giải pháp hiệu quả đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, đề án Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao. Do đó, kết quả thực hiện nhiệm vụ giao và chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chuyển biến tích cực hơn so với cùng kỳ năm trước, cụ thể: nhiệm vụ quá hạn giảm 0,15%, đề án nợ đọng quá hạn giảm 10,2% so với cùng kỳ năm trước (tháng 02/2024, có 32/83 đề án nợ đọng quá hạn, chiếm 38,5%).

Tuy nhiên, một số tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao chưa được khắc phục triệt để, số nhiệm vụ trọng tâm giao trong tháng chưa hoàn thành chiếm tỷ lệ còn cao 51/122 nhiệm vụ (chiếm 41,8%) - tăng 5,9% so với tháng trước và tăng 4,1% so với cùng kỳ năm trước. Một số nhiệm vụ giao chưa được hoàn thành đúng thời hạn quy định, dù đã được giao từ sớm, đã được đôn đốc kịp thời, nhiều lần nhưng vẫn để chậm nợ, quá hạn[4].

II. VIỆC THỰC HIỆN QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA CHÍNH PHỦ

Các bộ, cơ quan, địa phương cơ bản thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc của Chính phủ; các công việc được giải quyết đúng thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; việc tham dự các cuộc họp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

---

[4] ***(1) Bộ Giao thông vận tải*** chậm trình TTgCP các quy hoạch (i) Các tuyến, ga đường sắt khu vực đầu mối thành phố Hà Nội; (ii) Các tuyến, ga đường sắt khu vực đầu mối Thành phố Hồ Chí Minh; (iii) Tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh; (iv) Các ga đường sắt quốc gia trong đô thị, ga đầu mối đường sắt, ga liên vận quốc tế; (v) Điều chỉnh quy hoạch mạng lưới đường sắt thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Giao trong năm 2024 và đã được chuyển sang 01/2025): VB đôn đốc số 534/PB-VPCP ngày 26/02/2025; ***(2) Bộ Tài nguyên và Môi trường*** quá hạn báo cáo việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Thành Nam liên quan đến quyền sử dụng đất tại quận Tân Phú, TP Hồ Chí Minh: Thời hạn báo cáo quý II/2024. VPCP đã 02 lần có VB đôn đốc, số 183/VPCP-V.I ngày 07/01/2025, 1549/VPCP-V.I ngày 26/02/2025…

được tuân thủ theo quy định; công tác phối hợp giữa các bộ, cơ quan trong xử lý công việc đảm bảo chặt chẽ, kịp thời; công tác báo cáo định kỳ hằng tháng của các bộ, cơ quan được duy trì thường xuyên, bảo đảm thông tin kịp thời, điển hình là các bộ, cơ quan, địa phương: Công an, Quốc phòng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngoại giao, Giao thông vận tải, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Xây dựng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Hà Nội, Hải Phòng, Nghệ An, Thanh Hóa,...

Tuy nhiên, trong tháng 02/2025, còn 20 bộ, cơ quan, địa phương chưa thực hiện đúng Quy chế làm việc của Chính phủ như chậm báo cáo, trình hồ sơ, chậm trả lời khi được lấy ý kiến[5], đặc biệt, có trường hợp chậm báo cáo kết quả thực hiện ý

---

[5] **20 bộ, cơ quan, địa phương:** ***(1) Kế hoạch và Đầu tư: 25 văn bản*** (các VB số: 301/PB-VPCP ngày 04/02/2025, 307/PB-VPCP ngày 05/02/2025, 316/PB-VPCP, 331/PB-VPCP, 332/PB-VPCP ngày 06/02/2025, 934/VPCP-ĐMDN, 344/PB-VPCP, 943/VPCP-ĐMDN, 944/VPCP-ĐMDN, 945/VPCP-ĐMDN ngày 07/02/2025, 979/VPCP-CN ngày 08/02/2025, 360/PB-VPCP ngày 10/02/2025, 373/PB-VPCP, 374/PB-VPCP, 357/PB-VPCP, 383/PB-VPCP ngày 11/02/2025, 393/PB-VPCP, 395/PB-VPCP ngày 12/02/2025, 1144/VPCP-ĐMDN ngày 13/02/2025, 412/PB-VPCP ngày 14/02/2025, 463/PB-VPCP ngày 19/02/2025, 469/PB-VPCP, 482/PB-VPCP ngày 20/02/2025, 533/PB-VPCP, 1573/VPCP-KTTH ngày 26/02/2025); ***(2) Tài chính: 14 văn bản*** (các VB số: 941/VPCP-ĐMDN, 336/PB-VPCP, 942/VPCP-ĐMDN, 943/VPCP-ĐMDN, 944/VPCP-ĐMDN ngày 07/02/2025, 360/PB-VPCP ngày 10/02/2025, 383/PB-VPCP ngày 11/02/2025, 389/PB-VPCP ngày 12/02/2025, 1144/VPCP-ĐMDN ngày 13/02/2025, 410/PB-VPCP ngày 14/02/2025, 450/PB-VPCP ngày 19/02/2025, 1438/VPCP-ĐMDN, 1449/VPCP-ĐMDN ngày 21/02/2025, 1507/VPCP-ĐMDN ngày 25/02/2025); ***(3) Giao thông vận tải: 12 văn bản*** (các VB số: 306/PB-VPCP ngày 05/02/2025, 944/VPCP-ĐMDN ngày 07/02/2025, 979/VPCP-CN ngày 08/02/2025, 360/PB-VPCP, 362/PB-VPCP, 363/PB-VPCP ngày 10/02/2025, 383/PB-VPCP ngày 11/02/2025, 392/PB-VPCP ngày 12/02/2025, 1328/VPCP-QHĐP ngày 18/02/2025, 534/PB-VPCP, 535/PB-VPCP ngày 26/02/2025, 537/PB-VPCP ngày 27/02/2025); ***(4) Công Thương: 09 văn bản*** (các VB số: 360/PB-VPCP, 366/PB-VPCP, 370/PB-VPCP ngày 10/02/2025, 392/PB-VPCP ngày 12/02/2025, 1328/VPCP-QHĐP ngày 18/02/2025, 1377/VPCP-ĐMDN, 457/PB-VPCP ngày 19/02/2025, 537/PB-VPCP ngày, 1579/VPCP-CN ngày 27/02/2025); ***(5) Tài nguyên và Môi trường: 09 văn bản*** (các VB số: 360/PB-VPCP ngày 10/02/2025, 383/PB-VPCP ngày 11/02/2025, 392/PB-VPCP ngày 12/02/2025, 410/PB-VPCP ngày 14/02/2025, 1328/VPCP-QHĐP ngày 18/02/2025, 502/PB-VPCP ngày 24/02/2025, 1548/VPCP-V.I, 1549/VPCP-V.I ngày 26/02/2025, 537/PB-VPCP ngày 27/02/2025); ***(6) Ngoại giao: 04 văn bản*** (các VB số: 302/PB-VPCP ngày 04/02/2025, 328/PB-VPCP ngày 06/02/2025, 360/PB-VPCP ngày 10/02/2025, 385/PB-VPCP ngày 11/02/2025); ***(7) Tư pháp: 04 văn bản*** (các VB số: 306/PB-VPCP ngày 05/02/2025, 944/VPCP-ĐMDN ngày 07/02/2025, 371/PB-VPCP ngày 10/02/2025, 479/PB-VPCP ngày 20/02/2025); ***(8) Xây dựng: 04 văn bản*** (các VB số: 360/PB-VPCP, 363/PB-VPCP ngày 10/02/2025, 383/PB-VPCP ngày 11/02/2025, 1534/VPCP-KTTH ngày 25/02/2025); ***(9) Công an: 03 văn bản*** (các VB số: 362/PB-VPCP ngày 10/02/2025, 388/PB-VPCP ngày 12/02/2025, 398/PB-VPCP ngày 13/02/2025); ***(10) Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 03 văn bản*** (các VB số: 360/PB-VPCP ngày 10/02/2025, 1144/VPCP-ĐMDN ngày 13/02/2025, 548/PB-VPCP ngày 28/02/2025); ***(11) Thông tin và Truyền thông: 03 văn bản*** (các VB số: 396/PB-VPCP, 398/PB-VPCP ngày 13/02/2025, 481/PB-VPCP ngày 20/02/2025); ***(12) Khoa học và Công nghệ: 02 văn bản*** (các VB số: 557/PB-VPCP, 558/PB-VPCP ngày 28/02/2025); ***(13) Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 02 văn bản*** (các VB số: 360/PB-VPCP ngày 10/02/2025, 539/PB-VPCP ngày 27/02/2025); ***(14) Y tế: 02 văn bản*** (các VB số: 300/PB-VPCP ngày 04/02/2025, 312/PB-VPCP ngày 05/02/2025); ***(15) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 02 văn bản*** (các VB số: 1054/VPCP-KTTH ngày 11/02/2025, 1533/VPCP-KTTH ngày 25/02/2025); ***(16) Lao động - Thương binh và Xã hội: 01 văn bản*** (VB số: 415/PB-VPCP ngày 14/02/2025); ***(17) Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp: 03 văn bản*** (các VB số: 942/VPCP-ĐMDN ngày 07/02/2025, 1045/VPCP-CN ngày 11/02/2025, 1438/VPCP-ĐMDN ngày 21/02/2025); ***(18) 03 địa phương/03 văn bản:*** *TP. Hà Nội* (VB số: 544/PB-VPCP ngày 27/02/2025), *Bắc Ninh* (VB số: 317/PB-VPCP ngày 06/02/2025), *Đồng Tháp* (VB số: 389/PB-VPCP ngày 12/02/2025).

kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ nhiều tháng, phải đôn đốc bằng văn bản nhiều lần[6]; 17 bộ, cơ quan, địa phương trình hồ sơ chưa bảo đảm đầy đủ theo quy định, còn thiếu ý kiến tham gia của bộ, cơ quan liên quan[7]. Ngoài ra, còn nhiều trường hợp của 06 bộ, cơ quan, địa phương chưa hoàn chỉnh về hồ sơ, kỹ thuật soạn thảo văn bản (thiếu ký tắt, không đúng thể thức văn bản...)[8].

III. TÌNH HÌNH BAN HÀNH VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT THUỘC THẨM QUYỀN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, trong thời gian qua các bộ, cơ quan đã nỗ lực, chủ động, tập trung nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ xây dựng, trình ban hành và ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy định chi tiết. Nhiều văn bản quy định chi tiết được kịp thời

---

[6] ***Các Bộ: Công Thương, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường*** chậm báo cáo về việc nghiên cứu, xử lý kiến nghị của tỉnh Nam Định tại buổi làm việc với đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm ngày 16/01/2025 (thời hạn trước ngày 10/02/2025) (VPCP đã có 03 lần đôn đốc bằng văn bản: 392/PB-VPCP ngày 12/02/2025, 1328/VPCP-QHĐP ngày 18/02/2025, 537/PB-VPCP ngày 27/02/2025); ***Bộ Kế hoạch và Đầu tư*** chậm gửi hồ sơ đề xuất Dự án "Nâng cao, mở rộng QL 61C, đoạn qua địa phận thành phố Cần Thơ và Đường kết nối quận Ô Môn, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ với huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, đoạn qua địa phận thành phố Cần Thơ" dự kiến sử dụng vốn vay Nhật Bản (thời hạn trước ngày 12/11/2024) (VPCP có 2 lần đôn đốc tại các văn bản: 3434/PB-VPCP ngày 27/12/2024, 374/PB-VPCP ngày 11/02/2025) và Dự án "Nâng cấp mở rộng tuyến nối Cần Thơ - Hậu Giang (Quốc lộ 61C)" sử dụng vốn vay của Chính phủ Nhật Bản (thời hạn trước ngày 05/11/2024) (VPCP có 2 lần đôn đốc tại các văn bản: 3432/PB-VPCP ngày 27/12/2024, 357/PB-VPCP ngày 11/02/2025).

[7] **17 bộ, cơ quan, địa phương:** ***(1) Công Thương: 04 hồ sơ*** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 361/PB-VPCP ngày 10/02/2025, 416/PB-VPCP, 423/PB-VPCP ngày 14/02/2025, 541/PB-VPCP ngày 27/02/2025); ***(2) Kế hoạch và Đầu tư: 03 hồ sơ*** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 483/PB-VPCP ngày 20/02/2025, 485/PB-VPCP ngày 21/02/2025, 489/PB-VPCP ngày 22/02/2025); ***(3) Tài nguyên và Môi trường: 03 hồ sơ*** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 342/PB-VPCP ngày 07/02/2025, 372/PB-VPCP ngày 11/02/2025, 453/PB-VPCP ngày 19/02/2025); ***(4) Ngoại giao: 02 hồ sơ*** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 348/PB-VPCP, 349/PB-VPCP ngày 07/02/2025); ***(5) Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 02 hồ sơ*** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 305/PB-VPCP ngày 04/02/2025, 454/PB-VPCP ngày 19/02/2025); ***(6) Y tế: 02 hồ sơ*** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 304/PB-VPCP ngày 04/02/2025, 391/PB-VPCP ngày 12/02/2025); ***(7) Công an: 01 hồ sơ*** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 424/PB-VPCP ngày 15/02/2025); ***(8) Giao thông vận tải: 01 hồ sơ*** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 499/PB-VPCP ngày 23/02/2025); ***(9) Quốc phòng: 01 hồ sơ*** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 504/PB-VPCP ngày 25/02/2025); ***(10) Tài chính: 01 hồ sơ*** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 357/PB-VPCP ngày 10/02/2025); ***(11) Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 01 hồ sơ*** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 353/PB-VPCP ngày 09/02/2025); ***(12) Xây dựng: 01 hồ sơ*** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 442/PB-VPCP ngày 18/02/2025); ***(13) Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp: 01 hồ sơ*** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 343/PB-VPCP ngày 07/02/2025); ***(14) 04 địa phương/04 hồ sơ:*** *TP. Hồ Chí Minh* (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 433/PB-VPCP ngày 17/02/2025), *Đà Nẵng* (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 465/PB-VPCP ngày 19/02/2025), *Hà Nam* (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 538/PB-VPCP ngày 27/02/2025), *Nghệ An* (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 501/PB-VPCP ngày 24/02/2025).

[8] **06 bộ, cơ quan:** ***(1) Kế hoạch và Đầu tư: 03 hồ sơ*** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 380/PB-VPCP, 381/PB-VPCP ngày 11/02/2025, 394/PB-VPCP ngày 12/02/2025); ***(2) Khoa học và Công nghệ: 01 hồ sơ*** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 525/PB-VPCP ngày 26/02/2025); ***(3) Ngoại giao: 01 hồ sơ*** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 386/PB-VPCP ngày 11/02/2025); ***(4) Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 01 hồ sơ*** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 313/PB-VPCP ngày 05/02/2025); ***(5) Quốc phòng: 01 hồ sơ*** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 500/PB-VPCP ngày 24/02/2025); ***(6) Y tế: 01 hồ sơ*** (VB đề nghị bổ sung hồ sơ số: 417/PB-VPCP ngày 14/02/2025).

ban hành, bảo đảm có hiệu lực đồng thời với hiệu lực của các Luật, Pháp lệnh, Nghị quyết của Quốc hội. Tuy nhiên, do một số văn bản giao có thời hạn hoàn thành gấp, có nội dung phức tạp, đối tượng và phạm vi điều chỉnh rộng, cần lấy ý kiến nhiều bộ, cơ quan liên quan hoặc phải xin ý kiến của các cấp có thẩm quyền trước khi ban hành nên còn chậm trình, chậm được ban hành theo đúng tiến độ.

1. Về văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết của Quốc hội có hiệu lực từ 01/02/2025 trở về trước

Đến nay, còn 40 văn bản *(giảm 08 văn bản so với tháng trước[9]),* thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết các luật, nghị quyết của Quốc hội đã có hiệu lực từ 01/02/2025 trở về trước nhưng chưa được ban hành, do các bộ, cơ quan chủ trì xây dựng, trình: Tài chính: 16; Công Thương: 08; Quốc phòng: 09; Khoa học và Công nghệ: 03; Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 01; Giáo dục và Đào tạo: 01; Y tế: 01; Ngân hàng nhà nước: 01 *(Chi tiết tại Phụ lục III, không nêu 03 văn bản thuộc diện bí mật nhà nước do Bộ Quốc phòng chủ trì xây dựng, trình).*

2. Về văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết của Quốc hội có hiệu lực từ 01/3/2025 và trong thời gian tới

Có 62 văn bản quy định chi tiết các luật, có hiệu lực thi hành từ 01/3/2025 và trong thời gian tới đang được các bộ, cơ quan khẩn trương xây dựng, trình ban hành, gồm: Quốc phòng: 10; Lao động - Thương binh và Xã hội: 09; Tài chính: 10; Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 07; Công an: 06; Xây dựng: 05; Tài nguyên và Môi trường: 03; Y tế: 02; Nội vụ: 04; Tư pháp: 04; Khoa học và Công nghệ: 02 *(Chi tiết tại Phụ lục IV, không nêu 05 văn bản thuộc diện bí mật nhà nước, gồm: Quốc phòng 04; Công an: 01).*

IV. KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao và tình hình thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ tháng 02/2025, Văn phòng Chính phủ kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, công việc sau:

---

[9] **08** văn bản chi tiết được ban hành trong tháng: *(1)* Nghị định số 18/2025/NĐ-CP ngày 08/02/2025 quy định chi tiết một số điều liên quan đến hoạt động mua bán điện và tình huống bảo đảm cung cấp điện; (2) Nghị định số 24/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng: do Bộ Công Thương chủ trì xây dựng, trình; *(3)* Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu; *(4)* Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025 quy định chi tiết Luật Đầu tư về thủ tục đầu tư đặc biệt; *(5)* Nghị định số 22/2025/NĐ-CP ngày 11/02/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2029 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/8/2023: do Bộ KHĐT chủ trì xây dựng, trình; *(6)* Nghị định số 23/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 quy định về chữ ký điện tử và dịch vụ tin cậy, do Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì xây dựng, trình; *(07)* Nghị định số 49/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 quy định về ngưỡng áp dụng tạm hoãn xuất cảnh; *(08)* Nghị định số 50/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công: do Bộ Tài chính chủ trì xây dựng, trình.

1. Các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan quan tâm tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện các nhiệm vụ, đề án Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, bảo đảm tiến độ, chất lượng, nhất là các nhiệm vụ, đề án giao đã quá hạn, không để chậm trễ hơn nữa.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, đề án Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, trường hợp gặp khó khăn, vướng mắc, như có nội dung phức tạp, có tính liên ngành hoặc còn ý kiến khác nhau giữa các bộ, cơ quan, đề nghị các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan chủ động làm việc với Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan liên quan có ý kiến khác để thống nhất, tháo gỡ trước khi trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Trường hợp, đã trao đổi, làm việc mà vẫn còn vấn đề chưa thống nhất thì kịp thời phối hợp với VPCP để báo cáo, đề xuất Thủ tướng, Phó Thủ tướng phụ trách tổ chức họp để xem xét, quyết định.

3. Các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ chủ động, quyết liệt hơn nữa và trực tiếp chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành 40 văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết của Quốc hội đã có hiệu lực; khẩn trương tiếp thu, hoàn thiện các văn bản đã được Lãnh đạo Chính phủ, các thành viên Chính phủ cho ý kiến để trình Lãnh đạo Chính phủ ký ban hành; trường hợp có khó khăn, vướng mắc phát sinh, kịp thời báo cáo, kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ biện pháp xử lý. Đồng thời, chủ động nghiên cứu, xử lý khoảng trống pháp lý trong thời gian chưa kịp ban hành văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết.

4. Thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc của Chính phủ; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đề cao trách nhiệm hơn nữa trong công tác phối hợp, khi được lấy ý kiến phải trả lời đúng thời hạn, rõ quan điểm, rõ chính kiến. Đối với những đề án trình Chính phủ, Thường trực Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phải nêu rõ phương án xử lý. Tham dự các phiên họp, cuộc họp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo đúng thành phần, đúng Quy chế làm việc của Chính phủ.

Văn phòng Chính phủ trân trọng báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ./

Nơi nhận:
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các thành viên Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư;
- VPCP: Các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, Cổng TTĐTCP;
- Lưu: VT, TH (3b).L

83

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM

Trần Văn Sơn

Phụ lục I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO CÁC BỘ, CƠ QUAN, ĐỊA PHƯƠNG

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 1744 /BC-VPCP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ)

(Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 28/02/2025)

STT	Cơ quan được giao	Tổng số văn bản giao nhiệm vụ	Tổng số nhiệm vụ giao	Đã hoàn thành		Chưa hoàn thành	
				Đúng hạn	Quá hạn	Trong hạn	Quá hạn
1	Văn phòng Chính phủ	70	156	130	0	26	0
2	Bộ Quốc phòng	104	223	56	14	144	9
3	Bộ Công an	147	351	122	11	210	8
4	Bộ Ngoại giao	96	207	54	0	143	10
5	Bộ Nội vụ	136	298	216	9	72	1
6	Bộ Tư pháp	107	295	126	11	158	0
7	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	350	782	306	166	299	11
8	Bộ Tài chính	195	545	267	40	231	7
9	Bộ Công Thương	205	477	145	33	289	10
10	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	226	442	381	0	56	5
11	Bộ Giao thông vận tải	322	615	396	78	135	6
12	Bộ Xây dựng	136	295	160	22	112	1
13	Bộ Tài nguyên và Môi trường	363	607	144	64	396	3
14	Bộ Thông tin và Truyền thông	115	299	94	23	177	5
15	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	108	292	108	16	163	5
16	Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch	94	216	128	17	66	5
17	Bộ Khoa học và Công nghệ	93	242	68	17	154	3
18	Bộ Giáo dục và Đào tạo	169	342	246	35	56	5
19	Bộ Y tế	117	298	86	23	184	5
20	Ủy ban Dân tộc	95	253	162	15	71	5
21	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	101	239	197	0	42	0
22	Thanh tra Chính phủ	107	197	75	22	82	18
23	Đài Tiếng nói Việt Nam	6	6	0	0	4	2
24	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam	12	13	10	0	3	0
25	Thông tấn xã Việt Nam	4	4	3	0	1	0
26	Đài Truyền hình Việt Nam	6	6	0	0	6	0
27	Viện Hàn Lâm Khoa học công nghệ Việt Nam	5	6	3	0	1	2
28	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	7	8	0	0	4	4
29	Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp	44	62	20	1	34	7
30	UBND Thành phố Hà Nội	106	279	225	6	46	2
31	UBND Thành phố Hồ Chí Minh	120	279	200	31	44	4

32	UBND Thành phố Hải Phòng	96	234	173	0	61	0
33	UBND Thành phố Đà Nẵng	79	174	103	10	55	6
34	UBND Thành phố Cần Thơ	95	229	198	13	18	0
35	UBND Cao Bằng	89	224	203	4	17	0
36	UBND Lạng Sơn	90	224	202	0	20	2
37	UBND Lai Châu	85	217	64	1	150	2
38	UBND Điện Biên	87	231	91	2	128	10
39	UBND Hà Giang	82	210	90	11	107	2
40	UBND Sơn La	90	226	156	0	70	0
41	UBND Tuyên Quang	83	216	196	1	16	3
42	UBND Yên Bái	78	209	195	0	14	0
43	UBND Lào Cai	81	214	167	14	28	5
44	UBND Bắc Kạn	86	218	158	13	42	5
45	UBND Thái Nguyên	93	223	214	0	9	0
46	UBND Phú Thọ	87	218	146	0	66	6
47	UBND Vĩnh Phúc	82	213	92	7	97	17
48	UBND Bắc Giang	97	232	144	0	88	0
49	UBND Bắc Ninh	90	225	51	4	147	23
50	UBND Hòa Bình	85	208	123	0	85	0
51	UBND Quảng Ninh	90	230	220	5	5	0
52	UBND Hải Dương	93	228	42	3	173	10
53	UBND Hưng Yên	88	218	188	5	23	2
54	UBND Thái Bình	99	233	166	3	64	0
55	UBND Hà Nam	92	224	6	0	174	44
56	UBND Nam Định	90	228	129	1	96	2
57	UBND Ninh Bình	94	234	202	0	32	0
58	UBND Thanh Hóa	94	236	61	0	175	0
59	UBND Nghệ An	92	243	153	6	84	0
60	UBND Hà Tĩnh	89	231	49	0	172	10
61	UBND Quảng Bình	87	221	207	1	13	0
62	UBND Quảng Trị	86	213	202	0	11	0
63	UBND Thành phố Huế	89	227	70	5	133	19
64	UBND Quảng Nam	90	233	192	12	28	1
65	UBND Quảng Ngãi	91	228	185	0	41	2
66	UBND Bình Định	86	221	167	0	53	1
67	UBND Phú Yên	88	220	195	0	24	1
68	UBND Khánh Hòa	85	217	170	0	47	0
69	UBND Ninh Thuận	83	210	142	5	63	0
70	UBND Bình Thuận	87	225	177	14	30	4
71	UBND Gia Lai	80	214	111	1	102	0
72	UBND Kon Tum	76	200	152	1	47	0
73	UBND Đắk Lắk	84	217	197	2	18	0
74	UBND Đắk Nông	83	219	93	11	114	1
75	UBND Lâm Đồng	87	223	201	5	16	1
76	UBND Đồng Nai	115	270	186	8	71	5
77	UBND Bà Rịa - Vũng Tàu	95	233	213	4	13	3
78	UBND Long An	91	227	225	1	1	0
79	UBND Tây Ninh	86	223	196	6	20	1
80	UBND Bình Dương	90	228	198	12	18	0
81	UBND Bình Phước	88	225	202	7	16	0
82	UBND Tiền Giang	102	245	155	5	79	6

83	UBND Bến Tre	99	239	225	0	14	0
84	UBND Hậu Giang	91	230	211	1	18	0
85	UBND Sóc Trăng	96	236	172	4	60	0
86	UBND Đồng Tháp	96	227	195	0	32	0
87	UBND Vĩnh Long	93	237	222	1	13	1
88	UBND Trà Vinh	83	220	145	9	65	1
89	UBND An Giang	99	239	118	15	99	7
90	UBND Kiên Giang	105	247	111	28	105	3
91	UBND Bạc Liêu	85	210	135	15	55	5
92	UBND Cà Mau	89	229	190	3	35	1
93	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	4	4	0	0	1	3
94	Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	3	3	0	0	3	0
95	Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	2	2	0	0	0	2
96	Đại học Quốc gia Hà Nội	5	5	0	0	5	0
97	Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	2	2	0	0	2	0
98	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	1	1	0	0	0	1
99	Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia	4	4	0	1	1	2
100	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh	2	3	0	0	2	1
101	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	1	1	0	0	0	1
102	Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam	5	7	0	0	5	2
	Tổng số		**22069**	**13628**	**973**	**7098**	**370**

Thời điểm xuất báo cáo 27/02/2025 14:35:00

Phụ lục II

NHIỆM VỤ, CÔNG VIỆC TRỌNG TÂM CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO THÁNG 01/2025 CHƯA HOÀN THÀNH, CẦN ĐÔN ĐỐC, KHẨN TRƯƠNG THỰC HIỆN

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 144/BC-VPCP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ)

I. Bộ Công Thương (09 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Khẩn trương hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 (Quy hoạch điện VIII); trình TTgCP xem xét, phê duyệt	Văn bản số: 9600/VPCP-CN ngày 26/12/2024	Trước 28/02/2025	CN	Chưa trình
2	Xây dựng quy định danh mục giá điện cho sản xuất kinh doanh để áp dụng đối với các trạm sạc điện cho xe ô tô điện, xe máy điện; nghiên cứu, đề xuất việc công khai thông tin và áp dụng giá bán lẻ điện vào giờ cao điểm, thấp điểm của thị trường bán lẻ điện; trình TTgCP	Văn bản số: 08/TB-VPCP ngày 08/01/2025	Tháng 02/2025	CN	Chưa trình
3	Xác định rõ sản phẩm của Đề án tái cơ cấu công nghiệp, thương mại các địa phương vùng trung du và miền núi phía Bắc đến năm 2030; xác định thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước tại Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 445/VPCP-CN ngày 15/01/2025	Trước 15/02/2025	CN	Chưa trình
4	Hoàn thiện hồ sơ Chiến lược phát triển ngành điện lực Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 bảo đảm đúng quy trình, thủ tục và quy định; trình TTgCP xem xét	Văn bản số: 541/VPCP-CN ngày 21/01/2025	Trước 28/02/2025	CN	Chưa trình lại
5	Hoàn thiện các nội dung của Đề án phát triển công nghiệp sinh học ngành kinh tế - kỹ thuật lĩnh vực Công Thương; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 595/VPCP-CN ngày 22/01/2025	Trước 15/02/2025	CN	Chưa báo cáo (VB đôn đốc số 506/PB-VPCP ngày 25/02/2025)

6	Xác định rõ sản phẩm của Đề án nghiên cứu xây dựng cụm liên kết sản xuất điện, điện tử, cơ khí chế tạo tại thành phố Thái Nguyên và Bắc Giang; xác định thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và chủ trương đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước tại Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 596/VPCP-CN ngày 22/01/2025	Trước 15/02/2025	CN	Chưa trình
7	Hoàn thiện hồ sơ dự thảo Chiến lược phát triển ngành sữa giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; trình TTgCP	Văn bản số: 902/VPCP-CN ngày 06/02/2025	Trước 20/02/2025	CN	Chưa trình
8	Hoàn thiện hồ sơ dự thảo Chiến lược phát triển ngành thép giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; trình TTgCP	Văn bản số: 925/VPCP-CN ngày 07/02/2025	Trước 20/02/2025	CN	Chưa trình
9	Hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định quy định tiêu chí xác định hàng hóa có xuất xứ Việt Nam đối với hàng hóa lưu thông trong nước; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 1303/VPCP-KTTH ngày 18/02/2025	Trước 22/02/2025	KTTH	Chưa trình

II. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (04 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Chủ trì thẩm định hồ sơ Đề án thành lập Khu thương mại tự do Đà Nẵng theo quy định; báo cáo TTgCP xem xét, quyết định	Văn bản số: 580/TB-VPCP ngày 31/12/2024	Trước 28/02/2025	KTTH	Chưa trình
2	Khẩn trương giải quyết dứt điểm một số nội dung liên quan đến hợp tác của Tập đoàn Avestos với Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 544/VPCP-KGVX ngày 21/01/2025	Trước 07/02/2025	KGVX	Chưa trình

3	Tổng hợp về đề xuất của UBND tỉnh Thái Nguyên v/v xin lùi thời gian thực hiện thoái vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp thuộc UBND tỉnh Thái Nguyên quản lý theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của TTgCP; tham mưu, trình TTgCP xem xét, quyết định	Văn bản số: 1132/VPCP-ĐMDN ngày 13/02/2025	Trước 18/02/2025	ĐMDN	Chưa trình
4	Đề xuất phương án xử lý đề nghị hỗ trợ kinh phí thực hiện các đoạn tuyến đầu tư Dự án tuyến đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh theo hướng ngân sách Trung ương hỗ trợ địa phương 50% tổng kinh phí; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 48/TB-VPCP ngày 18/02/2025	Tháng 02/2025	QHĐP	Chưa trình

III. Bộ Tài chính (04 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Khẩn trương giải quyết dứt điểm một số nội dung liên quan đến hợp tác của Tập doàn Avestos với Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 544/VPCP-KGVX ngày 21/01/2025	Trước 07/02/2025	KGVX	Chưa trình
2	Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ Quy hoạch tổng thể hệ thống kho dự trữ quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; trình TTgCP	Văn bản số: 648/VPCP-KTTH ngày 24/01/2025	Trước 15/02/2025	KTTH	Chưa trình
3	Hoàn thiện sửa Luật 69 bảo đảm quy định pháp luật, phù hợp thực tiễn và Bộ máy mới sau khi tinh gọn; bảo đảm phân cấp, phân quyền mạnh, tăng chủ động cho doanh nghiệp, sử dụng vốn có hiệu quả và các nội dung yêu cầu tại điểm a mục 1 Văn bản số 9694/VPCP-ĐMDN ngày 30/12/2024; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 696/VPCP-ĐMDN ngày 24/01/2025	Trước 20/02/2025	ĐMDN	Chưa báo cáo
4	Hoàn thiện các dự thảo Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2025 và Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước theo quy định; trình Chính phủ	Văn bản số: 877/VPCP-KTTH ngày 05/02/2025	Trước 28/02/2025	KTTH	Chưa trình

IV. Bộ Ngoại giao (03 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Khẩn trương giải quyết dứt điểm một số nội dung liên quan đến hợp tác của Tập đoàn Avestos với Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 544/VPCP-KGVX ngày 21/01/2025	Trước 07/02/2025	KGVX	Chưa trình
2	Khẩn trương hoàn thiện, trình TTgCP Chiến lược xây dựng và phát triển ngành ngoại giao đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Nghị quyết số: 27/NQ-CP ngày 07/02/2025	Tháng 02/2025	QHQT	Chưa trình
3	Hoàn thiện dự thảo Quyết định về chủ trương đàm phán Hiệp định giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ UAE về miễn thị thực cho người mang hộ chiếu phổ thông theo quy định	Văn bản số: 1392/VPCP-QHQT ngày 20/02/2025	Trước 25/02/2025	QHQT	Chưa gửi lên

V. Bộ Y tế (02 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế theo trình tự, thủ tục rút gọn; trình Chính phủ	Văn bản số: 45/VPCP-KGVX ngày 03/01/2025	Tháng 02/2025	KGVX	Chưa trình
2	Hoàn thiện hồ sơ xây dựng Nghị định quy định về đào tạo chuyên sâu đặc thù trong lĩnh vực sức khỏe; trình Chính phủ xem xét, quyết định	Văn bản số: 546/VPCP-KGVX ngày 21/01/2025	Trước 10/02/2025	KGVX	Chưa trình

VI. Bộ Giao thông vận tải (02 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Thống nhất cơ quan tổ chức thực hiện và phương án đầu tư tuyến đường Cao tốc Quảng Ngãi - Kon Tum phù hợp; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 48/TB-VPCP ngày 18/02/2025	Tháng 02/2025	CN	Chưa báo cáo
2	Hoàn thiện hồ sơ về việc thành lập Ban chỉ đạo các công trình trọng điểm, dự án quan trọng quốc gia lĩnh vực đường sắt theo Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg ngày 18/9/2023 của TTgCP về thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành; trình TTgCP	Văn bản số: 1419/VPCP-CN ngày 21/02/2025	Trong 25/02/2025	CN	Chưa trình

VII. Bộ Thông tin và Truyền thông (02 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Hoàn thiện Đề án phát triển 01 cổng/trang thông tin điện tử đối ngoại quốc gia trở thành nền tảng quảng bá hình ảnh quốc gia; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 711/VPCP-KGVX ngày 25/01/2025	Trước 28/02/2025	KGVX	Chưa trình lại
2	Khẩn trương thẩm định hồ sơ thành lập Khu công nghệ thông tin tập trung Bình Dương; báo cáo TTgCP xem xét, quyết định	Văn bản số: 1331/VPCP-KSTT ngày 18/02/2025	Trước 24/02/2025	KSTT	Chưa báo cáo

VIII. Bộ Khoa học và Công nghệ (02 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Nghiên cứu về tham gia cụ thể, đề xuất của Việt Nam trong triển khai Chiến lược Đổi mới sáng tạo vì phát triển GMS đến 2030; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 11/TB-VPCP ngày 09/01/2025 (Mật)	Trước 15/02/2025	QHQT	Chưa báo cáo
2	Xây dựng Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 06/2017/QĐ-TTg về áp dụng cơ chế tài chính đối với Cục Sở hữu trí tuệ; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 718/VPCP-KTTH ngày 25/01/2025	Tháng 02/2025	KTTH	Chưa trình

IX. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (02 nhiệm vụ)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Kiểm điểm, xác định rõ nguyên nhân, xử lý trách nhiệm cá nhân, tập thể trong việc chậm bố trí vốn triển khai công trình Trạm kiểm dịch động vật, thực vật, thuộc Dự án thành phần 1 Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 31/TB-VPCP ngày 26/01/2025	Trước 20/02/2025	CN	Chưa báo cáo
2	Rà soát, báo cáo rõ về hiện trạng triển khai thực hiện quy hoạch hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá; báo cáo TTgCP kết quả thực hiện	Văn bản số: 1194/VPCP-NN ngày 14/02/2025	Tháng 02/2025	NN	Chưa báo cáo

X. Bộ Công an (01 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Hoàn thiện việc triển khai Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, TTgCP tại Trung tâm dữ liệu quốc gia; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 1163/VPCP-KSTT ngày 14/02/2025	Trước 25/02/2025	KSTT	Chưa báo cáo

XI. Bộ Tài nguyên và Môi trường (01 nhiệm vụ)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Hoàn thiện Dự thảo Quyết định của TTgCP ban hành Quy chế ứng phó sự cố chất thải; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 588/VPCP-NN ngày 22/01/2025	Tháng 02/2025	NN	Chưa báo cáo

XII. Bộ Xây dựng (01 nhiệm vụ)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Hoàn thiện hồ sơ về nguồn vốn tín dụng ưu đãi để Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay mua, thuê mua, xây dựng, cải tạo, sửa chữa nhà ở để thực hiện chính sách xã hội; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 912/VPCP-KTTH ngày 06/02/2025	Trước 10/02/2025	KTTH	Chưa trình

XIII. Thanh tra Chính phủ (01 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Nghiên cứu, tham mưu BCSĐCP triển khai thực hiện Kết luận số 105-KL/TW, ngày 04/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; báo cáo TTgCP, Bí thư BCSĐCP	Văn bản số: 9494/VPCP-V.I ngày 24/12/2024	Trước 15/02/2025	V.I	Chưa báo cáo

XIV. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (01 nhiệm vụ)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Rà soát kỹ dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan, ký tắt vào dự thảo Nghị định sau khi rà soát theo quy định; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 1457/VPCP-KGVX ngày 22/02/2025	Trước 28/02/2025	KGVX	Chưa báo cáo

XV. Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp (01 nhiệm vụ)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Rà soát lại hồ sơ Tờ trình v/v tăng vốn điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam; trình Chính phủ	Văn bản số: 1109/VPCP-ĐMDN ngày 13/02/2025	Trước 15/02/2025	ĐMDN	Chưa trình

XVI. Đài Tiếng nói Việt Nam (01 nhiệm vụ)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Thống nhất với Đài Truyền hình Việt Nam và các Bộ, cơ quan liên quan về việc chuyển giao các nhiệm vụ của Đài Truyền hình kỹ thuật số VTC về Đài Truyền hình Việt Nam; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 712/VPCP-KGVX ngày 25/01/2025	Trước 15/02/2025	KGVX	Chưa báo cáo

XVII. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam (01 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Hoàn thiện hồ sơ trình và dự thảo Quyết định của TTgCP về việc phê duyệt Đề án Bảo tồn và phát huy giá trị Di sản văn hóa thế giới Đô thị cổ Hội An đến năm 2030, định hướng đến năm 2035; trình TTgCP	Văn bản số: 976/VPCP-KGVX ngày 08/02/2025	Tháng 02/2025	KGVX	Đang triển khai thẩm định

XVIII. Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội (02 nhiệm vụ, đề án)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Khẩn trương xem xét, xử lý theo quy định đối với các kiến nghị của Tập đoàn Charmvit liên quan đến Dự án Tổ hợp vui chơi giải trí đa năng - Trường đua ngựa; báo cáo TTgCP kết quả xử lý	Văn bản số: 988/VPCP-QHQT ngày 09/02/2025	Trước 20/02/2025	QHQT	Chưa báo cáo
2	Báo cáo TTgCP về trường hợp bất khả kháng ảnh hưởng tới tiến độ sử dụng đất của Dự án tại lô đất A3 Khu đô thị mới Cầu Giấy	Văn bản số: 1040/VPCP-NN ngày 11/02/2025	Trước 20/02/2025	NN	Chưa báo cáo

XIX. Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định (01 nhiệm vụ)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Hoàn thiện báo cáo về danh mục đơn vị sự nghiệp công lập chuyển thành công ty cổ phần giai đoạn 2021 - 2025 bảo đảm tuân thủ đúng, đầy đủ quy định tại Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020, Quyết định số 26/2021/QĐ-TTg ngày 12/8/2021, Quyết định số 17/2024/QĐ-TTg ngày 25/10/2024 và pháp luật liên quan; báo cáo TTgCP	Văn bản số: 674/VPCP-ĐMDN ngày 24/01/2025	Tháng 02/2025	ĐMDN	Chưa trình

XX. Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang (01 nhiệm vụ)

STT	Nội dung nhiệm vụ, công việc	Văn bản giao nhiệm vụ	Thời hạn hoàn thành	Vụ, Cục thuộc VPCP theo dõi	Tiến độ thực hiện
1	Khẩn trương rà soát, hoàn thiện thủ tục cấp phép (trực tiếp cho các nhà thầu, chủ đầu tư theo quy định) khai thác mỏ cát san lấp đắp nền đường, bảo đảm cung ứng đủ cho Dự án đường Vành đai 3 TP. Hồ Chí Minh theo tiến độ dự án; báo cáo TTgCP kết quả thực hiện	Văn bản số: 1154/VPCP-CN ngày 14/02/2025	Trước 28/02/2025	CN	Chưa hoàn thành

Phụ lục III

DANH MỤC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT CÁC LUẬT, NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI CÓ HIỆU LỰC TỪ 01/02/2025 TRỞ VỀ TRƯỚC CHƯA BAN HÀNH

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 1744/BC-VPCP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ)

TÊN LUẬT	NGÀY CÓ HIỆU LỰC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO	TÊN VĂN BẢN	Thời hạn trình	Tình trạng
1. Luật Phòng thủ dân sự	01/7/2024	Bộ Quốc phòng	1.Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự (Khoản 3 Điều 6, khoản 5 Điều 13, khoản 2 Điều 20, khoản 4 Điều 28, khoản 3 Điều 30, khoản 5 Điều 34, khoản 4 Điều 35, khoản 4 Điều 40, khoản 4 Điều 41)	Trước 15/4/2024	Đã trình
3. Luật Giao dịch điện tử	01/7/2024	Bộ Khoa học và Công nghệ	2.Nghị định quy định về cơ sở dữ liệu dùng chung (Điểm đ khoản 3 Điều 40, khoản 6 Điều 42, khoản 7 Điều 43, khoản 5 Điều 44)	Trước 15/4/2024	Đã trình
4. Luật Viễn thông	01/7/2024	Bộ Khoa học và Công nghệ	3.Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet; việc bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam ".vn" (Khoản 4 Điều 48; khoản 10 Điều 50)	Trước 15/4/2024	Đã trình
			4.Nghị định quy định chi tiết Luật Viễn thông về hoạt động viễn thông công ích (Khoản 2 Điều 32)	Trước 15/4/2024	Đã trình
5. Luật Các tổ chức tín dụng	01/7/2024	NHNN	5. Nghị định quy định cơ chế thử nghiệm có kiểm soát trong lĩnh vực ngân hàng (Khoản 2 Điều 106)		Đã trình
		Bộ Tài chính	6.Nghị định quy định về chế độ tài chính của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn nhà nước (Khoản 1 Điều 148, khoản 4 Điều 145, khoản 3 Điều 151)	Tháng 5/2024	Đã trình
6. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sĩ quan Quân	01/12/2024	Bộ Quốc phòng	7. Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 21/2009/NĐ-CP ngày 23/02/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sĩ quan Quân đội nhân	12/2024, (trình tự, thủ tục rút gọn)	Đã trình

đội nhân dân Việt Nam			dân Việt Nam về chế độ, chính sách đối với sĩ quan thôi phục vụ tại ngũ; sĩ quan hy sinh, từ trần; sĩ quan tại ngũ chuyển sang quân nhân chuyên nghiệp hoặc công chức quốc phòng (Khoản 1 Điều 46)		
			8.Nghị định quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn để xét thăng quân hàm cấp tướng vượt bậc và trước thời hạn (Khoản 4 Điều 17, khoản 3 Điều 18)	12/2024, (trình tự, thủ tục rút gọn)	Đã trình
			9.Nghị định của Chính phủ quy định chức vụ, chức danh của sĩ quan Công an nhân dân có cấp bậc hàm cao nhất là Trung tướng, Thiếu tướng (khoản 2 Điều 25 Luật Công an nhân dân (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam)	12/2024 (trình tự, thủ tục rút gọn)	Đã trình
7. Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự	01/01/2025	Bộ Quốc phòng	10. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự (quy định chi tiết nội dung tại Điều 12; các khoản 1, 2, 3, 6, 7, 8 và các điểm a, b, c khoản 9 Điều 18; Điều 25, 26 của Luật)	Trước 15/10/2024	Đã trình
	01/01/2025	Bộ Quốc phòng	11. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ Căn cứ quân sự Cam Ranh (khoản 10 Điều 18)	Trước 15/10/2024	Đã trình
8. Nghị quyết về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu	NQ có hiệu lực 01/01/2024 (Nội dung có hiệu lực 01/01/2025)	Bộ Tài chính	12. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu (khoản 2 Điều 2, khoản 10 Điều 4, khoản 13 Điều 5)	31/10/2024	Đã trình
9. Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (Sửa đổi) - *Luật có hiệu lực 01/7/2023*	Nội dung giao QĐCT có hiệu lực 01/01/2025	Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch	13. Nghị định quy định cơ sở dữ liệu về phòng chống bạo lực gia đình	Trước 15/10/2024	Đã trình
10. Nghị quyết số 137/2024/QH15 ngày 26/6/2024 của Quốc hội về bổ sung thí	01/01/2025	Bộ Tài chính	14. Nghị định quy định về lãi vay sau thời gian xây dựng, lợi nhuận hợp lý, phương thức thanh toán, quyết toán thực hiện dự án đầu tư áp dụng loại hợp đồng BT trên địa bàn tỉnh Nghệ An (Điểm e khoản 4 Điều 4)	Trước 15/10/2024	Đã trình

điểm một số cơ chế chính sách đặc thù phát triển tỉnh Nghệ An					
11. Luật Thủ đô (sửa đổi)	01/01/2025	Bộ Giáo dục và Đào tạo	15. Nghị định quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục, chương trình giáo dục, việc cấp văn bằng, chứng chỉ thực hiện liên kết giáo dục, giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp (khoản 3 Điều 22)	Trước 15/10/2024	Đang soạn thảo
12. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính	01/01/2025	Bộ Tài chính	16. Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán (Điểm a khoản 3 Điều 1 Luật 2024, khoản 2 Điều 11; khoản 6 Điều 1 Luật 2024, khoản 6 Điều 15; điểm a khoản 9 Điều 1 Luật 2024, khoản 6 Điều 31 Luật Chứng khoán 2019 (nội dung quy định liên quan đến chào bán cổ phiếu riêng lẻ của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán); điểm a khoản 20 Điều 1 Luật 2024, trong đó bãi bỏ khoản 4, khoản 5 Điều 135, khoản 7 Điều 135 Luật Chứng khoán 2019; sửa đổi, bổ sung các quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP để đồng bộ với bổ sung cụm từ "và công ty con" tại điểm b khoản 20 Điều 1 Luật 2024).	Tháng 12/2024 (trình tự, thủ tục rút gọn)	Đang soạn thảo
	01/01/2025	Bộ Tài chính	17. Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kiểm toán độc lập (Khoản 7 Điều 3)	Tháng 12/2024 (trình tự, thủ tục rút gọn)	Đã trình
	01/01/2025	Bộ Tài chính	18. Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập (Điểm a khoản 4 Điều 3)	Tháng 12/2024 (trình tự, thủ tục rút gọn)	Đã trình
	01/01/2025		19. Nghị định quy định về sử dụng vốn đầu tư phát triển của ngân sách địa phương cho các dự án đầu tư xây dựng; quyết định chi viện trợ và đơn vị được giao dự toán cho các đơn vị được quy định về phân cấp vận hành khai thác, bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng, đơn vị được giao nhiệm vụ (điểm b khoản 1, điểm c khoản 4 Điều 4); hướng dẫn về trình tự, thủ tục đầu tư, thực hiện chương trình, nhiệm	Tháng 12/2024	Đã trình

			vụ, dự án ngoài kế hoạch đầu tư trung hạn (Điểm a khoản 1 Điều 4)		
	01/01/2025		20. Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24/10/2024 của Chính phủ quy định về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng (Khoản 2 Điều 4)	Tháng 12/2024 (trình tự, thủ tục rút gọn)	Đang soạn thảo
	01/01/2025	BTC	21. Nghị định hướng dẫn về quản lý, sử dụng ngân sách đối với một số hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam (Khoản 8 Điều 4)	Tháng 12/2024 (trình tự, thủ tục rút gọn)	Đang soạn thảo
	01/01/2025	BTC	22. Nghị định quy định thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân (Khoản 18 và khoản 19 Điều 5)	Tháng 12/2024 (trình tự, thủ tục rút gọn)	Đã trình
	01/01/2025	BTC	23. Nghị định quy định việc sắp xếp, xử lý tài sản công là nhà đất (Khoản 3 Điều 13 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017)	Tháng 12/2024 (trình tự, thủ tục rút gọn)	Đã trình
	01/01/2025	BTC	24. Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 166/2017/NĐ-CP quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan Việt Nam ở nước ngoài (Khoản 3 Điều 13 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017)	Tháng 12/2024 (theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đã trình

13. Luật Đầu tư công (sửa đổi)	01/01/2025	BTC	25. Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công (Khoản 6 Điều 5, khoản 7 Điều 5, khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 7, khoản 12 Điều 18, khoản 1 Điều 32, khoản 4 Điều 37, khoản 7 Điều 38, khoản 5 Điều 43, khoản 6 Điều 46, khoản 2 Điều 48, khoản 5 Điều 57, khoản 10 Điều 59, khoản 9 Điều 60, khoản 5 Điều 62, khoản 2 Điều 69, khoản 4 Điều 70, khoản 9 Điều 71, khoản 4 Điều 83, khoản 4 Điều 101)	Tháng 12/2024 (theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đã trình
	01/01/2025	BTC	26. Nghị định về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi nước ngoài (Khoản 4 Điều 37, khoản 6 Điều 46, khoản 2 Điều 48, khoản 3 Điều 63, khoản 5 Điều 63, khoản 6 Điều 64, khoản 8 Điều 64, khoản 5 Điều 65, khoản 3 Điều 66, khoản 3 Điều 67, khoản 4 Điều 83)	Tháng 12/2024 (theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đang soạn thảo
14. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu	15/01/2025	BTC	27. Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (Điều 6, Điều 11, Điều 28, Điều 42, Điều 52, Điều 101 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư)	Trước 15/01/2025 (theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đã trình
	15/01/2025	BTC	28.Nghị định về thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ Hỗ trợ đầu tư (Khoản 2 Điều 18a Luật Đầu tư)	Trước 15/01/2025 (theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đã trình
15. Luật Điện lực (sửa đổi)	01/02/2025	BCT	29.Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Điện lực về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực (Khoản 3 Điều 8, khoản 6 và khoản 8 Điều 5, khoản 6 Điều 10, khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 12, khoản 4 Điều 12, khoản 4 Điều 13, khoản 4 Điều 14, khoản 3 Điều 17, khoản 5 Điều 17, khoản 1 Điều 19, khoản 3 Điều 19, khoản 1 Điều 81)	Tháng 01/2025 (theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đã trình
	01/02/2025	BCT	30. Nghị định quy định chi tiết một số điều về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới (Khoản 4 Điều 13, khoản 8 Điều 20, khoản 3 Điều 22, khoản 2 Điều 23, Điểm c khoản 2 Điều	Tháng 01/2025 (theo trình	Đã trình

			25, khoản 5, khoản 7, khoản 8 Điều 26, điểm b khoản 2 Điều 27, khoản 5 Điều 27, khoản 4 Điều 28, khoản 4 Điều 29)	tự, thủ tục rút gọn)	
	01/02/2025	BCT	31. Nghị định quy định quy định chi tiết một số điều Luật Điện lực về giấy phép hoạt động điện lực (Khoản 4 Điều 31, khoản 5 Điều 32, khoản 4 Điều 33, khoản 2 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 2 Điều 37, khoản 5 Điều 37)	Tháng 01/2025 (theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đã trình
	01/02/2025	BCT	32. Nghị định quy định cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện từ năng lượng tái tạo và khách hàng sử dụng điện lớn (Khoản 3 Điều 47)	Tháng 01/2025 (theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đã trình
	01/02/2025	BCT	33. Nghị định quy định về cơ chế, thời gian điều chỉnh, căn cứ lập và điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân (Điểm a khoản 3 Điều 50, điểm c khoản 2 Điều 52)	Tháng 01/2025 (theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đã trình
	01/02/2025	BCT	34. Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực (Khoản 5 Điều 67, điểm d khoản 3, khoản 10 Điều 68, khoản 9 Điều 69, khoản 2 Điều 72, khoản 3 Điều 74, khoản 7 Điều 75, khoản 6 Điều 76, khoản 5 Điều 77, khoản 8 Điều 78)	Tháng 01/2025 (theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đã trình
	01/02/2025	BCT	35. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện, cơ chế giá điện phù hợp cho các nhóm khách hàng sử dụng điện; cơ chế hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, hộ chính sách xã hội; Quy định về giá bán điện ở nông thôn, miền núi, biên giới, hải đảo khu vực chưa nối lưới điện quốc gia (Điểm b và điểm c khoản 3 Điều 50)	Tháng 01/2025 (theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đã trình
	01/02/2025	BCT	36. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về khung giá của mức giá bán lẻ điện bình quân (Điểm b khoản 3 Điều 50)	Tháng 01/2025 (theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đã trình

16. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế	01/01/2025	BYT	37. Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 70/2015/NĐ-CP ngày 01/9/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế đối với Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu (Khoản 16 Điều 1 sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 Điều 21 Luật Bảo hiểm y tế đối với các đối tượng thuộc điểm a, b, c, d, đ khoản 3 Điều 12; khoản 17 Điều 1 sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 22 Luật Bảo hiểm y tế đối với các đối tượng thuộc điểm a, b, c, d, đ khoản 3 Điều 12; khoản 25 Điều 1 sửa đổi các điểm b và điểm c khoản 4 Điều 31 Luật Bảo hiểm y tế)	Tháng 12/2024 (theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đã thẩm định
Tổng số 15 Luật, Nghị quyết			**Tổng số: 37 văn bản**		

Phụ lục IV

DANH MỤC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT CÁC LUẬT, NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI CÓ HIỆU LỰC TỪ 01/3/2025 VÀ TRONG THỜI GIAN TỚI

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 1944/BC-VPCP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ)

TÊN LUẬT	NGÀY CÓ HIỆU LỰC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO	TÊN VĂN BẢN	Thời hạn trình	Tình trạng
1. Luật Thủ đô (sửa đổi)	01/07/2025	BXD	1. Nghị định quy định về quản lý, sử dụng không gian ngầm (Khoản 2 Điều 19)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	BKHCN	2.Nghị định quy định về thành lập hoặc tham gia thành lập doanh nghiệp, tham gia góp vốn vào doanh nghiệp để thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ (khoản 4 Điều 23)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
2. Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp	01/07/2025	BQP	3.Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp (Khoản 3 Điều 30, khoản 5 Điều 42, khoản 4 Điều 43, khoản 4 Điều 45, khoản 5 Điều 74)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	BQP	4.Nghị định quy định chi tiết một số chính sách đối với cơ sở công nghiệp quốc phòng nòng cốt, cơ sở công nghiệp an ninh nòng cốt và chế độ, chính sách đối với người lao động trong cơ sở công nghiệp quốc phòng nòng cốt, cơ sở công nghiệp an ninh nòng cốt (Điểm a, b, c, e và g khoản 1, điểm a và điểm d khoản 2 Điều 61, khoản 1, khoản 2 và các điểm a, b và d khoản 3 Điều 65, khoản 5 Điều 66)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	BQP	5. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí đối với chức danh chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, tổng công trình sư trong lĩnh vực công nghiệp quốc phòng, an ninh (Khoản 4 Điều 66)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
3. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế	01/07/2025	Bộ Y tế	6.Nghị định quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Luật Bảo hiểm y tế (Khoản 15, 20, 24, 25, 27, 33 và 34 Điều 1)	12/2024 (Ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đang soạn thảo

4. Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi)	01/07/2025	Bộ Tài chính	7. Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc (Điểm m khoản 1, điểm e khoản 5 và khoản 7 Điều 2, điểm c khoản 12 Điều 3, khoản 3 Điều 7, khoản 7 Điều 23, khoản 4 Điều 25, khoản 5 Điều 28, điểm c khoản 1 và khoản 3 Điều 31, khoản 5 Điều 33, khoản 3 Điều 37, điểm c khoản 1 và khoản 3 Điều 64, khoản 5 Điều 66, khoản 7 Điều 70, khoản 4 Điều 72, khoản 2 Điều 73, khoản 7 Điều 75, khoản 5 Điều 89, khoản 4 Điều 90, khoản 2 Điều 111, khoản 15 Điều 141)	Trước 01/3/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	Bộ Tài chính	8. Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện (Khoản 7 Điều 2, khoản 3 Điều 7, khoản 7 Điều 23, khoản 4 Điều 25, khoản 5 Điều 28, khoản 1 và khoản 4 Điều 36, khoản 6 Điều 102, khoản 2 Điều 104, khoản 2 Điều 111)	Trước 01/3/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	Bộ Tài chính	9. Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội (sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP) (Khoản 1 và khoản 4 Điều 21, khoản 1 và khoản 4 Điều 22)	Trước 01/3/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	Bộ Tài chính	10.Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam (Khoản 2 Điều 16)	Trước 01/3/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	Bộ Tài chính	11. Nghị định quy định trình tự, thủ tục thành lập, chế độ làm việc, trách nhiệm, kinh phí hoạt động và bộ máy giúp việc của Hội đồng quản lý bảo hiểm xã hội (Khoản 4 Điều 19)	Trước 01/3/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	Bộ Tài chính	12. Nghị định quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội và Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm (Khoản 4 Điều 25, khoản 4 Điều 26, khoản 3 Điều 30)	Trước 01/3/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	Bộ Tài chính	13. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp; khiếu nại, tố cáo về bảo hiểm xã hội và quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội (Khoản 4 Điều 35, khoản 1 và khoản 2 Điều 39, khoản 4 Điều 40, khoản 4 Điều 41, khoản 7 Điều 130, khoản 5 Điều 131)	Trước 01/3/2025	Đang soạn thảo

	01/07/2025	Bộ Tài chính	14.Nghị định quy định về hoạt động đầu tư quỹ bảo hiểm xã hội (Khoản 4 Điều 122, khoản 3 Điều 123, khoản 5 Điều 137)	Trước 01/5/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	Bộ Tài chính	15.Nghị định quy định cơ chế tài chính về bảo hiểm xã hội, chi tổ chức và hoạt động bảo hiểm xã hội (Khoản 5 Điều 120, khoản 1 Điều 137)	Trước 01/3/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	Bộ Tài chính	16. Nghị định quy định về bảo hiểm hưu trí bổ sung (Khoản 3 Điều 127)	Trước 01/3/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	BQP	17. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với đối với quân nhân, công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân, công an nhân dân (Khoản 2 Điều 16, khoản 4 Điều 25, khoản 4 Điều 26, khoản 5 Điều 28, khoản 3 Điều 30, điểm c khoản 1 và khoản 3 Điều 31, khoản 5 Điều 33, khoản 4 Điều 35, khoản 3 Điều 37, khoản 2 Điều 39, khoản 3 Điều 43, khoản 3 Điều 64, khoản 2 và khoản 5 Điều 66, khoản 7 Điều 70, khoản 4 Điều 72, khoản 5 Điều 89, khoản 5 Điều 120, khoản 7 Điều 130, khoản 5 Điều 131, khoản 7 và khoản 15 Điều 141)	Trước 01/3/2025	Đang soạn thảo
5. Luật Lưu trữ (sửa đổi)	01/07/2025	BNV	18. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ (Khoản 5 Điều 11, khoản 5 Điều 21, khoản 5 Điều 22, khoản 4 Điều 25, khoản 6 Điều 53)	Trước 01/5/2025	Đã thẩm định
6. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính	01/04/2025	Bộ Tài chính	19. Nghị định quy định quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (Điểm b khoản 5 Điều 6)	Tháng 03/2025 (Ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn, có hiệu lực từ 01/4/2025)	Đang soạn thảo
	01/01/2026	Bộ Tài chính	20. Nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (thay thế các Nghị định số 153/2020/NĐ-CP, Nghị định số 65/2022/NĐ-CP và Nghị định số 08/2023/NĐ-CP) (Khoản 3 và khoản 9 Điều 1, khoản 2 Điều 10)	Tháng 10/2025 (Có hiệu lực từ 01/01/2026)	Đang soạn thảo

7. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu	15/01/2025 *(nội dung quy định chi tiết có hiệu lực từ 01/7/2025)*	Bộ Tài chính	21. Nghị định quy định cơ chế quản lý tài chính dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư và cơ chế thanh toán, quyết toán đối với dự án áp dụng loại hợp đồng BT (thay thế Nghị định số 28/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021) (Khoản 21 Điều 3)	Trước 15/4/2024	Đang soạn thảo
		Bộ Tài chính	22. Nghị định quy định chi tiết Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư về thực hiện dự án áp dụng loại hợp đồng BT (Điều 11, Điều 42, điểm a và điểm b khoản 2a Điều 45 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư)	05/2025	Đang soạn thảo
8. Luật Công chứng (sửa đổi)	01/07/2025	Bộ Tài chính	23. Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng (Khoản 5 Điều 11, khoản 2 Điều 13, khoản 4 Điều 15, khoản 3 Điều 16, khoản 4 Điều 17, khoản 3 Điều 19, điểm b khoản 2, khoản 6 Điều 20, khoản 3 Điều 22, khoản 1, khoản 5 Điều 23, khoản 3, khoản 4 Điều 24, khoản 4 Điều 25, khoản 4 Điều 26, khoản 3 Điều 29, khoản 6 Điều 30, khoản 6 Điều 31, khoản 5 Điều 34, khoản 3 Điều 39, khoản 5 Điều 41, điểm d khoản 2 Điều 46, khoản 1 Điều 50, khoản 3 Điều 51, khoản 4 Điều 52, khoản 4 Điều 59, khoản 3 Điều 61, khoản 2 Điều 62, khoản 3 Điều 65, khoản 2, khoản 6 Điều 66, khoản 6 Điều 68)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
9. Luật Di sản văn hóa (sửa đổi)	01/07/2025	BVHTTDL	24. Nghị định quy định biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục của quốc gia về di sản văn hoá phi vật thể (Khoản 5 Điều 17)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	BVHTTDL	25. Nghị định quy định về chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hóa phi vật thể (Khoản 3 Điều 14)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	BVHTTDL	26. Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Di sản văn hóa (Điểm d khoản 3 Điều 7, khoản 4 Điều 13, khoản 7 Điều 25 (trừ nội dung quy định chi tiết về Di sản văn hoá và thiên nhiên thế giới ở Việt Nam tại khoản 6 Điều 25 sẽ được quy định tại Nghị định quy định về bảo vệ và quản lý Di sản văn hoá và thiên nhiên thế giới ở Việt Nam); khoản 11 Điều 27, khoản 5 Điều 37, khoản 8 Điều 39 (trừ nội dung quy định chi tiết về quản lý và bảo vệ di sản văn hoá dưới nước tại khoản 4 Điều 39 sẽ được quy định tại Nghị định quy định về quản lý và bảo vệ di sản văn hoá dưới nước); khoản 5 Điều 41, khoản 4 Điều 43,	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo

			khoản 4 Điều 44, khoản 5 Điều 45, khoản 7 Điều 50, khoản 7 Điều 51, khoản 8 Điều 52, khoản 4 Điều 56, khoản 6 Điều 60, khoản 5 Điều 61, khoản 10 Điều 63, khoản 4 Điều 67, khoản 5 Điều 69, khoản 2 Điều 83, khoản 7 Điều 85, khoản 6 Điều 89, khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 92)		
	01/07/2025	BVHTTDL	27. Nghị định quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch khảo cổ; quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư, xây dựng công trình, sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong, nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình kiến trúc hạ tầng kỹ thuật và trưng bày bảo tàng công lập (Khoản 6 Điều 29, khoản 5 Điều 30, khoản 5 Điều 34, khoản 4 Điều 35, khoản 2 Điều 70)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	BVHTTDL	28. Nghị định quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi chứng chỉ đủ điều kiện kinh doanh bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định di vật, cổ vật; giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh di vật, cổ vật; chứng chỉ hành nghề kinh doanh di vật, cổ vật (Khoản 2 Điều 78, khoản 2 Điều 79, khoản 2 Điều 80)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	BVHTTDL	29. Nghị định quy định về bảo vệ và quản lý Di sản văn hoá và thiên nhiên thế giới ở Việt Nam (Khoản 6 Điều 25)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	BVHTTDL	30. Nghị định quy định về quản lý và bảo vệ di sản văn hoá dưới nước (Khoản 4 Điều 39)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
10. Luật Dữ liệu	01/07/2025	BCA	31. Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu (Khoản 3 Điều 13, khoản 5 Điều 14, khoản 5 Điều 15, khoản 3 Điều 16, khoản 4 Điều 17, khoản 4 Điều 18, khoản 3 Điều 20, khoản 5 Điều 21, khoản 5 Điều 22, khoản 4 Điều 23, khoản 5 Điều 25, khoản 4 Điều 26, khoản 4 Điều 27, khoản 3 Điều 30, khoản 8 Điều 31, khoản 5 Điều 35, khoản 4 Điều 36, khoản 3 Điều 37)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo

	01/07/2025	BCA	32. Nghị định của Chính phủ quy định hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và sản phẩm, dịch vụ về dữ liệu (Khoản 4 Điều 24, khoản 5 Điều 39, khoản 3 Điều 40, khoản 3 Điều 41, khoản 4 Điều 42, khoản 5 Điều 43)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	BCA	33. Nghị định của Chính phủ quy định về quỹ phát triển dữ liệu quốc gia (khoản 4 Điều 29)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	BCA	34. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dữ liệu quan trọng, dữ liệu cốt lõi (khoản 6 và khoản 7 Điều 3)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
11. Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ	01/07/2025	BCA	35. Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (Khoản 7, khoản 8, khoản 9 Điều 2; Điều 7, khoản 10 Điều 8, khoản 6 Điều 10, khoản 4 Điều 11, khoản 5 Điều 15 khoản 4 Điều 17, khoản 6 Điều 18, khoản 5 Điều 20, điểm c khoản 1 Điều 23, khoản 6 Điều 26, khoản 4 Điều 27, khoản 6 Điều 35, khoản 4 Điều 37, khoản 5 Điều 39, khoản 3 Điều 44, khoản 5 Điều 45, khoản 4 Điều 46, khoản 3 Điều 48, khoản 3 điều 49, khoản 7 Điều 50 khoản 5 Điều 52, khoản 4, điểm đ khoản 6 Điều 55)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
12. Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi)	01/07/2025	Bộ Công an	36. Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi) (Khoản 3 Điều 22, khoản 6 Điều 27, khoản 3 Điều 28, khoản 5 Điều 29, khoản 3 Điều 30, khoản 7 Điều 31, khoản 6 Điều 35, khoản 5 Điều 37, khoản 7 Điều 46, khoản 4 Điều 47, khoản 3 Điều 56)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
13. Luật Phòng không nhân dân	01/07/2025	Bộ Quốc phòng	37. Nghị định quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, hoạt động của Ban chỉ đạo phòng không nhân dân các cấp; phạm vi và độ cao chướng ngại vật phòng không của trận địa phòng không; chế độ chính sách đối với người được huy động tham gia hoạt động phòng không nhân dân (Khoản 4 Điều 9, khoản 6 Điều 38 và Điều 44)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo

	01/07/2025	Bộ Quốc phòng	38. Nghị định quy định về quản lý tàu bay không người lái, phương tiện bay khác (khoản 5 Điều 27; khoản 6 Điều 28; khoản 1, khoản 2 và điểm c khoản 4 Điều 29; Điều 30; khoản 1, các điểm a, b, c và d khoản 2 Điều 31, Điều 32, Điều 33, khoản 4 Điều 34 và Điều 35)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
14. Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn	01/07/2025	Bộ Xây dựng	39. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn (Khoản 5, khoản 6 Điều 3, điểm c khoản 2 Điều 8, khoản 4 Điều 10, khoản 3 Điều 11, khoản 3 Điều 16, khoản 3 Điều 18, khoản 5 Điều 19, khoản 4 Điều 25, khoản 4 Điều 49, khoản 3 Điều 54, khoản 8 Điều 59)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	Bộ Xây dựng	40. Nghị định quy định chi tiết về quản lý công viên, cây xanh, mặt nước tại đô thị và nông thôn (Khoản 2 Điều 53)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	Bộ Xây dựng	41. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đối với quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ mà do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập (Khoản 2 Điều 48)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
15. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Dược	01/07/2025	Bộ Y tế	42. Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược (Khoản 4, khoản 5, khoản 9, điểm a khoản 18, điểm c khoản 18, điểm d khoản 32, điểm đ khoản 32, khoản 33, khoản 39, khoản 43 Điều 1)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo

16. Luật Địa chất và khoáng sản	01/07/2025	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	43. Nghị định hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản (Khoản 3 Điều 4, khoản 2 Điều 6, khoản 3 Điều 8, khoản 5 Điều 12, khoản 4 Điều 22, khoản 4 Điều 23, khoản 5 Điều 26, khoản 2 Điều 27, khoản 3 Điều 29, khoản 2 Điều 30, khoản 10 Điều 33, khoản 5 Điều 37, khoản 2 Điều 38, khoản 4 Điều 40, khoản 3 Điều 42, khoản 4 Điều 43, khoản 5 Điều 44, khoản 2 Điều 45, khoản 4 Điều 46, điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 47, khoản 3 Điều 48, khoản 5 Điều 49, khoản 2 và khoản 5 Điều 50, khoản 3 Điều 51, khoản 5 Điều 52, khoản 4 Điều 53, khoản 5 Điều 54, khoản 3 Điều 55, khoản 2 Điều 57, khoản 4 Điều 58, khoản 3 Điều 59, khoản 9 Điều 60, khoản 5 Điều 61, khoản 6 Điều 62, khoản 5 Điều 64; khoản 3 Điều 65, khoản 6 Điều 66, khoản 3 Điều 67, khoản 2 Điều 69, khoản 5 Điều 70, khoản 5 Điều 71, khoản 6 Điều 75, khoản 3 Điều 78, khoản 7 Điều 83, khoản 4 Điều 84, khoản 4 Điều 86, khoản 5 Điều 87, khoản 3 Điều 88, khoản 5 Điều 89, khoản 4 Điều 90, khoản 3 Điều 92, khoản 5 Điều 92, khoản 7 Điều 94, khoản 4 Điều 96, khoản 4 Điều 97, khoản 5 Điều 99, khoản 5 Điều 100, khoản 3 Điều 101, khoản 5 Điều 102, khoản 3 Điều 103, khoản 5 Điều 105, khoản 5 Điều 106, khoản 4 Điều 108, điểm c khoản 2 Điều 111).	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
17. Luật Thuế giá trị gia tăng (sửa đổi)	01/07/2025	Bộ Tài chính	44. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng (Khoản 6 Điều 4, khoản 23 Điều 5, khoản 28 Điều 5, khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 8, khoản 6 Điều 9, khoản 3 Điều 11, khoản 4 Điều 12, khoản 4 Điều 14, khoản 11 Điều 15)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
18. Luật Công đoàn (sửa đổi)	01/07/2025	Bộ Tài chính	45. Nghị định quy định chi tiết việc quản lý, sử dụng kinh phí công đoàn của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp (khoản 6 Điều 31); quy định về tài chính công đoàn, kinh phí công đoàn, ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ và miễn, giảm, tạm dừng đóng kinh phí công đoàn (Khoản 2 Điều 29, khoản 4 Điều 30)	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo
	01/07/2025	Bộ Nội vụ	46. Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội,	Trước 15/4/2025	Đang soạn thảo

			người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (Khoản 2 Điều 36)		
19. Nghị quyết của Quốc hội thí điểm thực hiện dự án nhà ở thương mại thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất	01/04/2025	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	47. Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm thực hiện dự án nhà ở thương mại thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất (Khoản 2 Điều 5)	Tháng 03/2025 (Ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đang soạn thảo
20. Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án, đất đai trong kết luận thanh tra, kiểm tra bản án tại Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Nẵng và tỉnh Khánh Hòa	01/04/2025	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	48. Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án, đất đai trong kết luận thanh tra, kiểm tra bản án tại Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Nẵng và tỉnh Khánh Hòa (Khoản 1 Điều 9)	Tháng 03/2025 (Ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đang soạn thảo
21. Nghị quyết của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại thành phố Hải Phòng	01/07/2026	Bộ Nội vụ	49. Nghị định quy định chi tiết về tổ chức chính quyền đô thị tại thành phố Hải Phòng (Điểm b khoản 1 Điều 8)	Quý III/2025 (có hiệu lực từ 01/7/2026)	Đang soạn thảo
22. Luật Tổ chức Chính phủ	01/3/2025	Bộ Nội vụ	50. Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang bộ (thay thế Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐ-CP, Nghị định số 101/2020/NĐ-CP và Nghị định số 83/2024/NĐ-CP) (điểm đ khoản 8 Điều 10)	Tháng 02/2025 (Ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đang soạn thảo

23. Luật Tổ chức chính quyền địa phương	01/3/2025	Bộ Nội vụ	51. Nghị định quy định chi tiết khung số lượng Phó Chủ tịch, số lượng Ủy viên Ủy ban nhân dân các cấp; trình tự, thủ tục bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Ủy viên Ủy ban nhân dân; trình tự, thủ tục điều động, cách chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân ở cấp chính quyền địa phương (khoản 4 Điều 37)	Tháng 02/2025 (Ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đang soạn thảo
24. Pháp lệnh Chi phí tố tụng	01/7/2025	Bộ Tài chính	52. Nghị định quy định chi tiết trình tự, thủ tục lập dự toán, thanh toán kinh phí chi trả chi phí tố tụng	Tháng 04/2025 (Ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đang soạn thảo
25. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật	01/4/2025	Bộ Tư pháp	53. Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Điều 7, Điều 31, khoản 1 Điều 32, Điều 34, khoản 1 Điều 36, Điều 69, khoản 4 và khoản 5 Điều 70)	Trước ngày 15/3/2025 (Ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đang soạn thảo
	01/4/2025	Bộ Tư pháp	54. Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật về kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá và xử lý văn bản quy phạm pháp luật (Điều 63, Điều 64)	Trước ngày 15/3/2025 (Ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đang soạn thảo
	01/4/2025	Bộ Tư pháp	55. Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật (khoản 3 Điều 59)	Trước ngày 15/3/2025 (Ban hành theo trình tự,	Đang soạn thảo

				thủ tục rút gọn)	
26. Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia	19/02/2025	Bộ Khoa học và Công nghệ	56. Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị quyết về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Điều 15)	Tháng 02/2025 (Ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đang soạn thảo
27. Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt để phát triển hệ thống mạng lưới đường sắt đô thị tại thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh	19/02/2025	Bộ Xây dựng	57. Nghị định quy định tiêu chí lựa chọn tổ chức, doanh nghiệp nhà nước được giao nhiệm vụ hoặc tổ chức, doanh nghiệp Việt Nam được đặt hàng cung cấp dịch vụ, hàng hóa công nghiệp đường sắt, nghiên cứu, ứng dụng, nhận chuyển giao công nghệ (điểm a khoản 3 Điều 7)	Tháng 02/2025 (Ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn)	Đang soạn thảo
Tổng số 27 Luật, Nghị quyết			**Tổng số: 57 văn bản**		